

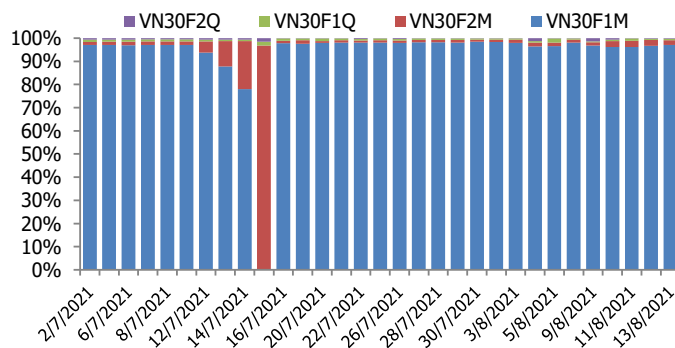
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2108	19/8/2021	4	1485.00	35,512
VN30F2109	16/9/2021	32	1481.00	789
VN30F2112	16/12/2021	123	1480.10	209
VN30F2203	17/3/2022	214	1479.40	95

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN

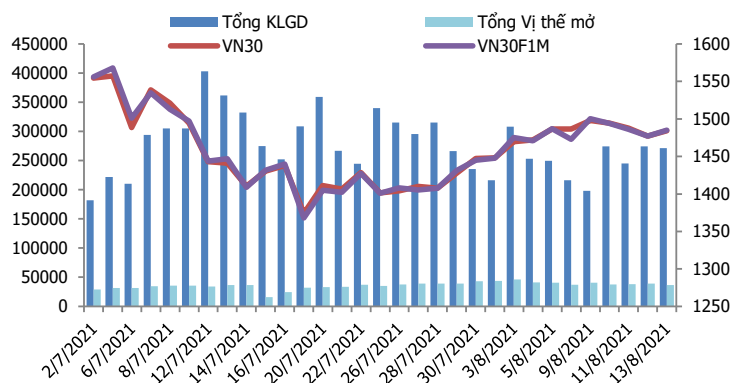


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 3,6 đến 8,3 điểm, cao hơn mức tăng 7,19 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục trong xu hướng co hẹp và bám sát chỉ số cơ sở. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên +0,75 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 lại giảm xuống -3,25 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm nhẹ 1,1% so với phiên liền trước, đạt 271.520 hợp đồng được khớp lệnh.
- Thị trường cơ sở vẫn đang dao động trong biên độ 1340-1380 điểm của VN-Index, vùng hỗ trợ 1340 điểm (MA50 ngày) đã chứng minh là vùng hỗ trợ mạnh trong phiên ngày hôm nay. Dòng tiền có dấu hiệu quay trở lại nhóm VN30 là tín hiệu đáng chú ý mặc dù dòng tiền đầu cơ ở nhóm smallcap vẫn hoạt động rất tích cực với nhiều mã trần. Về kỹ thuật, cây nến rút chân hứa hẹn mang lại tín hiệu tích cực cho tuần tới, nếu không có thông tin bất ngờ ngày cuối tuần, thì có thể sẽ quay lại nhịp phục hồi đang diễn ra để hướng về các mốc điểm số cao hơn.
- Thị trường phái sinh thể hiện tâm lý hưng phấn kỳ vọng về sự kết thúc điều chỉnh ngay để quay lại đà tăng tiếp. Basis đảo sang dương liên tục trong phiên. Đặc biệt, khi VN30 đảo chiều tại vùng đáy kỹ thuật (MA50 ngày), lập tức phái sinh chạy trước. Về cơ bản một phiên tăng điểm như hôm nay chưa thể kết luận được thị trường sẽ đi theo kịch bản nào trong vài phiên tới. Do đó, chiến lược daily trading vẫn sẽ được ưu tiên. Kế hoạch Long HĐTL tháng 8 sẽ cân nhắc trong những nhịp điều chỉnh thay vì cố gắng mua đuổi giá, vùng hỗ trợ gần 1479-1482 điểm. Trong khi đó, vị thế Short có thể xem xét mở ra nếu chỉ số suy yếu tại các ngưỡng kháng cự 1492; 1498 và 1503 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

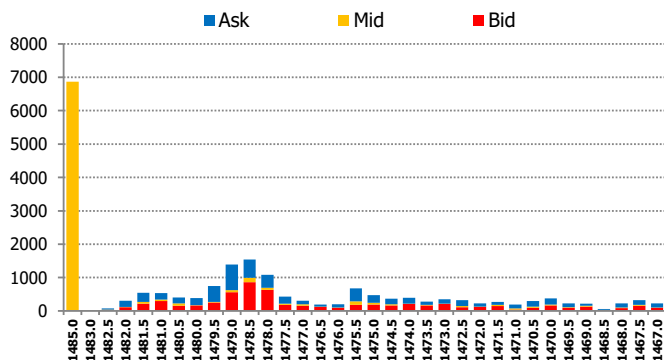
Chiến lược giao dịch trong ngày	Đà tăng được nối lại trong phiên cuối tuần, chiến lược phiên tới canh Long trước Short sau. Các ngưỡng hỗ trợ gần của chỉ số ở 1479-1482 điểm, kháng cự 1498-1503 điểm.
Chiến lược giao dịch ngắn hạn	Nắm giữ vị thế Long ở vùng giá 1463-1466 điểm như khuyến nghị ở bản tin trước, chốt lời vùng kỳ vọng 1500-1508 điểm.
Chiến lược giao dịch spread	Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2108	1485.0	0.53	270,677	-1.1	35,512	-6.5
VN30F2109	1481.0	0.34	778	35.8	789	-20.8
VN30F2112	1480.1	0.24	25	-45.7	209	1.5
VN30F2203	1479.4	0.56	40	-45.9	95	5.6
Tổng			271,520	-1.1	36,605	-6.8

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 3,6 đến 8,3 điểm, cao hơn mức tăng 7,19 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục trong xu hướng co hẹp và bám sát chỉ số cơ sở.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 271.520 hợp đồng, giảm 1,1%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 270.677 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2108 là 1484,57 điểm (thấp hơn 0,43 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2109 là 1486,04 điểm (+5,04 điểm), VN30F2112 là 1490,83 điểm (+10,73 điểm) và VN30F2203 là 1495,64 điểm (+16,24 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

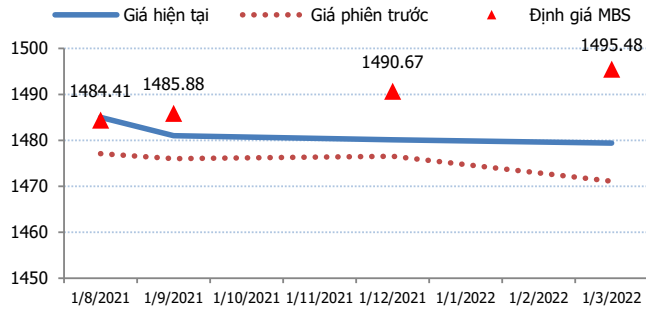
Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	BUY
Hỗ trợ	1479-1482	1468-1472	1458-1463
Kháng cự	1492-1496	1498-1503	1530-1543

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M

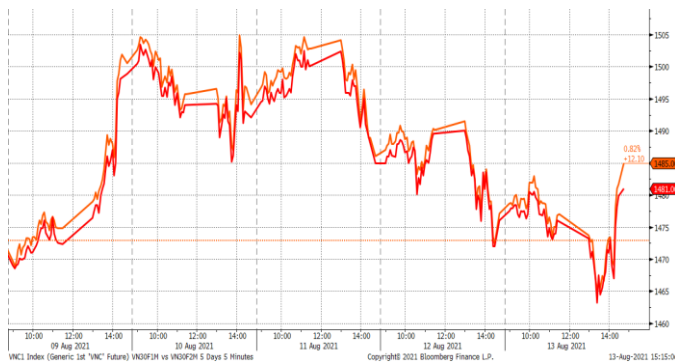


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4	-1.10	-2.9	-1.94
VN30F1Q - VN30F1M	-4.9	-0.60	-4.3	-1.78
VN30F1Q - VN30F2M	-0.9	0.50	-1.4	0.16
VN30F2Q - VN30F1M	-5.6	-6.00	0.4	-2.7
VN30F2Q - VN30F2M	-1.6	-4.90	3.3	-0.76
VN30F2Q - VN30F1Q	-0.7	-5.40	4.7	-0.92

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



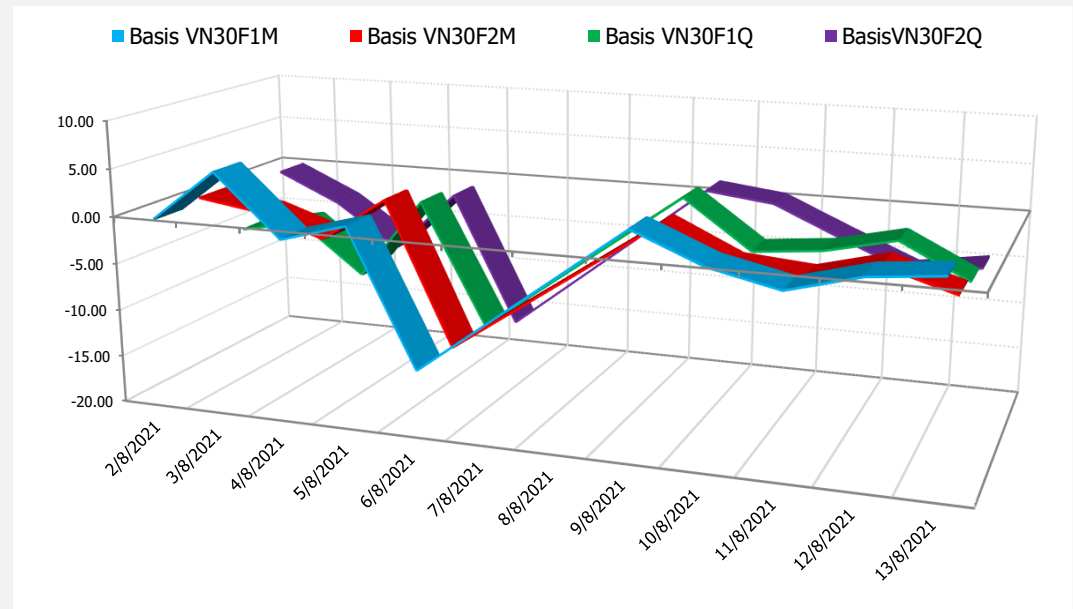
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

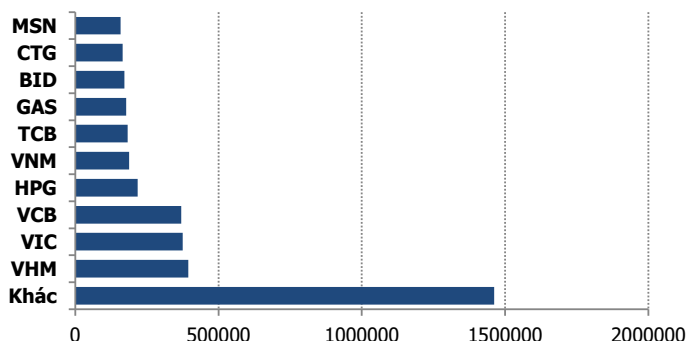
- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 3,6 đến 8,3 điểm, cao hơn mức tăng 7,19 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, basis của các hợp đồng tiếp tục trong xu hướng co hẹp và bám sát chỉ số cơ sở. Cụ thể, basis của VN30F2108 đã tăng nhẹ lên +0,75 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 lại giảm xuống -3,25 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay tiếp tục có xu hướng co hẹp, hiện nằm trong khoảng -5,6 điểm đến -0,7 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2109-VN30F2108) giảm xuống -4 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL

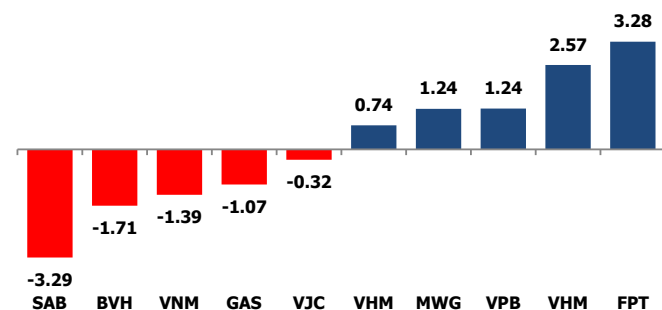


	VNIndex	VN30
Đóng cửa	1357.05	1484.25
Thay đổi	4.00	7.19
%Chg	0.30	0.49
YTD	22.94	38.62
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	5,115.46	3,867.82
P/E	16.54	15.00
P/B	2.65	3.01

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Lực mua mạnh quay trở lại trong phiên chiều đã giúp chỉ số đảo chiều nhanh chóng và kết phiên với sắc xanh trên tham chiếu. Tuy nhiên, trong rổ VN30 số mã tăng vẫn thấp hơn số mã giảm. Dẫn đầu đà tăng là KDH khi vượt trên 3%, VPB, VHM và SSI cùng tăng hơn 2%, GVR và FPT tăng trên 1%. Ngược lại, GAS, BVH và PDR cùng sụt giảm hơn 1%. Các mã còn lại của nhóm giảm lùi nhẹ dưới tham chiếu.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 7,19 điểm (+0,49) lên 1484,25 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 221,64 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 11.881 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 770 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như SSI (-491 tỷ đồng), VHM (-251 tỷ đồng), VIC (-82 tỷ đồng), VRE (-47,5 tỷ đồng), MSN (-37 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,357.05	0.30	16.54	22.94
Dow Jones	35,515.38	0.04	21.56	16.04
S&P500	4,468.00	0.16	27.05	18.95
Nikkei 225	27,543.11	(1.55)	16.00	0.36
Shanghai	3,516.30	(0.24)	15.97	1.24
DAX	15,977.44	0.25	18.22	16.46
Vàng	1,779.43	(0.02)		(6.26)
Dầu WTI	67.74	(1.02)		39.61

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai - 09/08/2021			
Trung Quốc- CPI	1.10%	0.80%	1.00%
Thứ Ba - 10/08/2021			
Triển vọng năng lượng ngắn hạn EIA			
Thứ Tư - 11/08/2021			
Mỹ- CPI lõi	0.90%	0.40%	0.30%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	3.626M		-0.447M
Thứ Năm - 12/08/2021			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	385K	375K	
Thứ Sáu - 13/08/2021			
Thứ Hai - 16/08/2021			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- S&P 500 và Dow Jones tiếp tục chạm mức cao nhất mọi thời đại trong phiên cuối tuần. Chỉ số Dow Jones kết thúc ngày tăng 15,53 điểm, đóng cửa ở mức kỷ lục 35.515,38 điểm. Trong khi đó, S&P 500 tăng 0,16% và kết thúc phiên ở mức 4.468,00 điểm, mức cao kỷ lục mới. Nasdaq Composite chỉ tăng 0,04% lên 14.822,90 điểm.
- Giá dầu giảm nhưng tính chung cả tuần tăng nhẹ, dù Cơ quan Năng lượng Quốc tế liên tục cảnh báo về sự lây lan của các biến thể virus corona đang làm chậm nhu cầu dầu mỏ. Chốt phiên 13/8, dầu thô Brent giảm 0,72 USD hay 1% xuống 70,59 USD/thùng. Dầu WTI giảm 0,65 hay USD 0,9% xuống 68,44 USD/thùng.
- Vàng giao ngay tăng 1,4% lên 1.776,21 USD/ounce. Vàng Mỹ kỳ hạn tháng 12 đóng cửa tăng 1,5% lên 1.778,2 USD/ounce. Kim loại quý này đã phục hồi mạnh sau khi giảm xuống dưới mức thấp nhất trong 4 tháng bởi lo sợ Fed sẽ bắt đầu cắt giảm hỗ trợ kinh tế sau một báo cáo việc làm của Mỹ mạnh mẽ trong tuần trước.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 FPT, VHM và VPB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, FPT đóng góp 3,28 điểm cho chỉ số VN30.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	8.96	48,650	0.52	2.10%	1246.307	0.04	11.99	3.29
TCB	Banks	8.91	52,200	0.38	2.15%	796.356	0.36	11.32	2.20
VIC	Real Estate Management & Development	7.91	110,900	-0.18	1.54%	235.943	-0.16	51.00	4.65
VPB	Banks	7.60	63,600	2.75	1.44%	956.026	0.37	13.75	2.79
ACB	Banks	6.08	35,350	0.14	3.35%	527.533	0.02	11.07	2.52
VHM	Real Estate Management & Development	5.94	120,000	2.56	2.99%	1210.69	0.74	15.24	4.33
VNM	Food Products	5.63	89,900	-0.66	1.46%	369.258	-1.39	19.66	5.94
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.49	95,000	1.28	2.15%	339.384	3.28	23.15	5.15
MBB	Banks	4.61	29,600	0.34	2.06%	331.121	0.02	10.71	2.10
MSN	Food Products	4.13	133,500	-0.37	1.67%	184.888	#N/A	104.22	9.70
NVL	Real Estate Management & Development	4.00	103,500	-0.10	0.78%	230.429	-0.01	33.55	4.77
MWG	Specialty Retail	3.96	171,000	0.59	2.15%	188.07	1.24	18.89	4.70
STB	Banks	3.81	29,700	0.34	2.23%	676.529	0.26	19.86	1.80
VCB	Banks	3.04	99,600	-0.30	1.63%	131.787	-0.32	17.44	3.66
HDB	Banks	2.90	34,750	-0.86	3.21%	92.659	-0.16	11.25	2.25
VJC	Airlines	2.39	118,000	-0.59	1.89%	63.095	-0.32	52.31	4.22
SSI	Capital Markets	1.88	59,000	2.25	3.47%	1260.795	0.14	21.26	3.35
CTG	Banks	1.85	34,300	-0.29	2.67%	416.665	-0.01	9.29	1.81
TPB	Banks	1.75	36,400	0.00	2.53%	125.554	0.00	8.67	1.92
VRE	Real Estate Management & Development	1.53	28,000	0.00	1.62%	133.791	0.00	23.82	2.12
PDR	Capital Markets	1.34	91,600	-0.97	2.30%	317.939	#N/A	31.59	7.99
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.29	94,500	0.00	2.15%	49.469	0.00	19.00	3.73
KDH	Real Estate Management & Development	1.27	41,800	3.47	4.50%	172.107	0.25	21.48	3.08
SAB	Food Products	0.80	151,800	-0.85	0.99%	27.616	-3.29	20.08	4.90
GAS	Gas Utilities	0.67	93,000	-1.59	2.84%	121.817	-1.07	22.81	3.81
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.64	52,900	-0.19	2.12%	148.947	-0.05	18.15	2.81
BID	Banks	0.51	42,550	-0.58	2.87%	97.842	-0.20	20.78	2.17
GVR	Real Estate Management & Development	0.42	34,800	1.46	4.02%	161.627	0.47	31.90	2.91
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.40	11,300	-0.44	3.15%	111.802	-0.04	10.89	0.92
BVH	Beverages	0.30	54,400	-1.63	2.41%	45.226	-1.71	21.35	1.97

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	GD khớp lệnh liên tục	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	GD Thỏa thuận	- 08h45 - 14h45
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ dao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Thoát khỏi hợp đồng tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn